

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Công Thắm và bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Đặng Văn Dương, thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: ông Lê Viết Bá, Kiểm sát viên sơ cấp.

Hôm nay, ngày 12/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/HSST ngày 07/02/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lô Xuân Q (tên gọi khác Lô Văn X)

Sinh năm: 1976

Nơi cư trú: bản N, xã M, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Thái

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ học vấn: không đi học

Con ông: Lô Văn C

Con bà: Lương Thị V

Vợ: Kha Thị Thu, sinh năm: 1975.

Vợ chồng có 3 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2017 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Những người được triệu tập đến tham gia tố tụng tại phiên tòa:

1. Luật sư: ông Lê Đăng Tế - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Nghệ An được Tòa án mời để bào chữa cho bị cáo (do bị cáo là người dân tộc Thái), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Lô Xuân Q bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 25/11/2017, Lô Xuân Q đi đến Bến xe Vinh gặp một người đàn ông lái tắc xi tên Hải (Q không biết rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể), qua trao đổi Hải nhờ Q về huyện D mua giúp heroin để cả hai cùng sử dụng, Q đồng ý và nhận của Hải số tiền 600.000đ, Hải dặn Q trừ chi phí tiền xe, ăn uống còn bao nhiêu tiền thì mua heroin đưa xuống cho

Hải để cả hai cùng sử dụng. Sau đó Q đi xe khách về huyện D tìm mua heroin, trên đường đi Q trả tiền xe và tiền ăn dọc đường hết 450.000đ, còn lại 150.000đ, Q đi đến khu vực rừng xã Nhôn Mai giáp huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông tên Xì (Q không biết rõ lai lịch và địa chỉ của Xì) mua của người này 01 gói ma túy giá 150.000đ. Sau khi mua được ma túy Q cất giấu trong người rồi đi về nhà mình. Đến ngày 27/11/2017, Q cầm gói ma túy trên đi xuống thành phố Vinh để đưa cho Hải, khi Q xuống xe khách đi bộ tại khu vực Bến xe chợ Vinh thuộc khối Cộng Hòa, phường Vinh Tân, thành phố Vinh thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói nhỏ được gói bằng bao potylen màu trắng bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, Q khai nhận đó là heroin mua cho bạn sử dụng. Công an đã thu giữ gói ma túy, 01 điện thoại di động nokia và dẫn giải Q về trụ sở lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng đã được niêm phong và đưa đi giám định, kết luận là: Mẫu chất cục bột màu trắng thu của Lô Xuân Q gửi tới giám định là ma túy (heroin) có trọng lượng 0,320g.

Cáo trạng số 66/VKS-HS ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo Lô Xuân Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lô Xuân Q mức án tù 12 đến 15 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh mà đề nghị áp dụng khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lô Xuân Q mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, lời khai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Lô Xuân Q đã có hành vi cất giữ 0,320g ma túy (heroin) để sử dụng. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng.

Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của một dân tộc. Là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác và làm gia tăng nạn dịch HIV, AIDS. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm. Tuy nhiên, do bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải nên sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và vận dụng đường lối xét xử theo hướng nhẹ hơn quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, khoản 3 điều 7, khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 để lên mức án đối với bị cáo như lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Hải mà Q khai là người nhờ Q mua ma túy và người đàn ông tên Xì đã bán ma túy cho Q, Q không biết rõ lai lịch địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Về hình phạt bổ sung: Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền.

Về tang vật: - Là 0,320g ma túy (heroin) thu giữ của bị cáo, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Quá trình điều tra có thu giữ 01 điện thoại di động Nokia của bị cáo, bị cáo khai đã dùng điện thoại này để liên lạc với Hải khi mua hộ ma túy là phương tiện liên quan đến việc phạm tội nên phải tịch thu để hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lô Xuân Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS, điều 136 BLTTHS năm 2015 năm 2015, xử phạt:

Lô Xuân Q 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/11/2017.

Về tang vật: áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS, điều 47 BLHS, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 0,320g ma túy (heroin) của bị cáo đã niêm phong.
- Tịch thu 01 điện thoại Nokia vỏ màu trắng đen, đã cũ của bị cáo để hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Toàn bộ số tang vật trên hiện có tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK789 ngày 01/3/2018.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn) đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, Luật sư có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND TP Vinh
- Công an TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- Sở tư pháp Nghệ An
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

Nguyễn Thị Tuyết Nhung